

**UBND THỊ XÃ QUẢNG YÊN  
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 428/PGD&ĐT-VP

Quảng Yên, ngày 16 tháng 7 năm 2018

V/v thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện

Kính gửi:

- Văn phòng HĐND và UBND thị xã Quảng Yên;
- Trung tâm hành chính công thị xã.

Thực hiện Công văn số 1493/UBND-VP ngày 12/7/2018 của UBND thị xã về việc thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, UBND cấp xã trên địa bàn thị xã. Phòng Giáo dục và Đào tạo thực hiện rà soát, cắt giảm thời gian giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, như sau:

STT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian theo QĐ 3401/QĐ-UBND ngày 19/10/2016; QĐ 2279/QĐ-UBND ngày 22/6/2018	Thời gian cắt giảm theo Công văn số 1493/UBND-VP ngày 12/7/2018
1	Thủ tục cho phép trường trung học cơ sở hoạt động trở lại.	18 ngày	12 ngày
2	Thủ tục Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục trở lại.	15 ngày	10,5 ngày
3	Thủ tục Cho phép trường Tiểu học hoạt động giáo dục trở lại.	15 ngày	10,5 ngày
4	Thủ tục thành lập trường phổ thông dân tộc bán trú.	40 ngày	28 ngày
5	Thủ tục cho phép trường phổ thông dân tộc bán trú hoạt động.	18 ngày	12 ngày
6	Thủ tục Sáp nhập, chia, tách trường phổ thông dân tộc bán trú.	27 ngày	19 ngày
7	Thủ tục Chuyển đổi trường phổ thông dân tộc bán trú.	20 ngày	14 ngày
8	Thủ tục Cho phép trường phổ thông dân tộc nội trú có cấp học cao nhất là trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	18 ngày	12 ngày
9	Thủ tục Cho phép trung tâm học tập cộng đồng hoạt động trở lại.	10 ngày	7 ngày
10	Thủ tục Xét, duyệt chính sách hỗ trợ đối với học sinh bán trú đang học tại các trường tiểu học, trung học cơ sở ở các xã, thôn đặc biệt khó khăn.	8 ngày	5,5 ngày
11	Thủ tục xét cấp hỗ trợ ăn trưa cho trẻ em trong độ tuổi năm tuổi.	20 ngày	14 ngày
12	Thủ tục Quy trình đánh giá, xếp loại cộng đồng học tập cấp xã.	5 ngày	3,5 ngày
13	Thủ tục Công nhận xã đạt chuẩn phổ cập giáo dục, xóa mù chữ.	30 ngày	21 ngày
14	Thủ tục Hỗ trợ học phí và chi phí học tập để mua sách vở, đồ dùng học tập cho trẻ em nhiễm HIV/AIDS; trẻ em mồ côi cha hoặc mẹ, không có nguồn nuôi dưỡng; trẻ em thuộc hộ cận nghèo; trẻ em tự kỷ đang theo học tại các cơ sở giáo dục.	12 ngày	8,5 ngày

15	Thủ tục Thành lập trung tâm học tập cộng đồng.	15 ngày	10,5 ngày
16	Thủ tục Thành lập trường THCS công lập hoặc cho phép thành lập trường THCS tư thục.	27 ngày	19 ngày
17	Thủ tục Cho phép trường trung học cơ sở hoạt động giáo dục.	18 ngày	12 ngày
18	Thủ tục Sáp nhập, chia tách trường trung học cơ sở.	27 ngày	19 ngày
19	Thủ tục Giải thể trường THCS theo đề nghị của cá nhân, tổ chức thành lập trường.	18 ngày	12 ngày
20	Thủ tục Thành lập trường tiểu học công lập, cho phép thành lập trường tiểu học tư thục.	20 ngày	14 ngày
21	Thủ tục Sáp nhập, chia tách trường tiểu học.	25 ngày	17,5 ngày
22	Thủ tục Giải thể trường tiểu học theo đề nghị của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập trường tiểu học.	15 ngày	10,5 ngày
23	Thủ tục Cho phép trường tiểu học hoạt động giáo dục.	15 ngày	10,5 ngày
24	Thủ tục thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ công lập hoặc cho phép thành lập trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ dân lập, tư thục.	18 ngày	12 ngày
25	Thủ tục Cho phép trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ hoạt động giáo dục.	10 ngày	7 ngày
26	Thủ tục Sáp nhập, chia, tách trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ.	18 ngày	12 ngày
27	Thủ tục Giải thể trường mẫu giáo, trường mầm non, nhà trẻ theo yêu cầu của tổ chức, cá nhân đề nghị thành lập.	5 ngày	3,5 ngày
28	Thủ tục Chuyển trường đối với học sinh trung học cơ sở.	2 ngày	1,5 ngày
29	Thủ tục Công nhận trường tiểu học đạt mức chất lượng tối thiểu.	20 ngày	14 ngày

Trên đây là 29 bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của UBND cấp huyện lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo sau khi đã rà soát, cắt giảm 30% thời gian giải quyết thủ tục hành chính.

**Nơi nhận:**

- Như trên (B/c);
- Lưu: VT.

**TRƯỞNG PHÒNG**

**Hoàng Thu Hiền**